TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2018/HSST
Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Minh là Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hôm nay, ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/HSST-QĐ ngày 31 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRƯƠNG HỒNG T**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 58/8 T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 58/8 T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Lê Thị Kiều H; Con: có một con sinh năm 2008; Nhân thân: Ngày 14/5/2010 bị Công an phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép ma túy; ngày 12/02/2012 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 01/04/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong từ ngày 11/6/2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 15/10/2017 bị Công an phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.500.000 đồng theo Quyết định số 0024652/QĐ-XPVPHC về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2018.

(có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Minh N, sinh năm: 1995;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Trung I, xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang;

Chỗ ở: 109 H, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh;

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/01/2018 Trương Hồng T điều khiển xe gắn máy biển số 62K9-5234 lưu thông đến trước số 60A K, phường T, quận T thì thấy trên xe gắn máy biển số 67L1-164.61 của anh Nguyễn Minh N dựng trước nhà có một giỏ xách màu xanh bên trong có một máy cắt nên Trí nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Trí để xe dưới lòng đường cách xe của anh Nhựt 02 mét đi bộ đến lấy chiếc giỏ xách rồi leo lên xe bỏ chạy vào đường Nguyễn Văn Huyên thì bị người dân phát hiện đuổi theo bắt quả tang tại trước số 34 H, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 19/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú: một máy cắt hiệu Metabo màu đen trị giá 300.000 đồng, một giỏ xách màu xanh trị giá 5.000 đồng, tổng cộng 305.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ của bị cáo Trí:

- Một (01) xe chiếc xe gắn máy có biển số 62K9-5234, số máy 0134020, số khung 20011711. Qua xác minh được biết chiếc xe có biển số thật là 53R5-2536 do anh Trần Văn Hòa đứng tên sở hữu nhưng đã bán lại cho một cửa hàng mua bán xe (không nhớ địa chỉ) trên đường Phan Đăng Lưu, Phường 5, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Trí khai mua lại xe của một người bạn tên Phương (chưa rõ lai lịch) vào khoảng tháng 9/2015, Phương có đưa cho Trí một tờ giấy hóa giá xe nhưng hiện nay đã bị mất;

- Một (01) máy cắt hiệu Metabo màu đen và một (01) giỏ xách màu xanh đã trả lại cho anh Nguyễn Minh N;

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hồng T đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên và khai nhận: Trên đường đi tìm việc làm, khi đi ngang qua số nhà 60A K, phường T, quận T thì bị cáo phát hiện có một túi xách bên trong có một máy cắt cầm tay để trên một chiếc xe gắn máy. Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo dựng xe máy của bị cáo gần đó và đi bộ đến gần lấy trộm một túi xách bên trong có một máy cắt cầm tay, leo lên xe gắn máy bỏ chạy được một đoạn thì bị bắt giữ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 29/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Hồng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Hồng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Minh N đã nhận lại tài sản và không có thắc mắc, yêu cầu gì nên không có gì để giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Một (01) xe chiếc xe gắn máy có biển số 62K9-5234, số máy 0134020, số khung 20011711. Xét thấy chiếc xe có nguồn gốc không rõ ràng, bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Trương Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại Nguyễn Minh N như nội dung Quyết định truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Nguyễn Minh N vắng mặt tuy nhiên căn cứ vào lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra xác định người bị hại đã nhận lại tài sản là một (01) máy cắt hiệu Metabo màu đen và một (01) giỏ xách màu xanh, ngoài ra không có yêu cầu nào khác;

Lời khai của người làm chứng Trần Thị Minh N trong quá trình điều tra: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/01/2018 chị Nhi ngồi trước số nhà 60A K thì nhìn thấy một thanh niên đi xe gắn máy biển số 62K9-5234 dừng xe trước số nhà 60A K và đi bộ lại lấy trộm một giỏ xách để trên xe gắn máy dựng trước nhà số 60A K. Sau đó người thanh niên bị người dân phát hiện và truy đuổi và bắt được giao cho Công an phường Tân Thành, quận Tân Phú.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn Minh T trong quá trình điều tra: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/01/2018 anh Tiến điều khiển xe gắn máy đi trên đường thì nhìn thấy một thanh niên đi xe gắn máy biển số 62K9-5234 có biểu hiện nghi vấn nên theo dõi đến trước số nhà 60A K thì nhìn thấy người thanh niên dừng xe và đi bộ lại lấy trộm một giỏ xách để trên xe gắn máy dựng trước nhà số 60A K và lên xe bỏ chạy. Anh Tiến cùng người dân truy đuổi và bắt giữ được người thanh niên giao cho Công an phường Tân Thành, quận Tân Phú xử lý.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Hồng T đã bị xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" mà lại tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp một giỏ xách bên trong có một máy cắt hiệu Metabo màu đen trị giá 305.000 đồng đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang; sự việc phạm tội đơn giản, có chứng cứ rõ ràng; bị cáo có căn cước, lai lịch rõ ràng; thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân của bị cáo là xấu, nhiều lần bị kết án về hành vi "Trộm cắp tài sản" tuy nhiên không lấy đó làm bài học răn dạy cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xét các tình tiết: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi lại trả cho người bị hại đầy đủ nên chưa gây ra thiệt hại; tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại là anh Nguyễn Minh N vắng mặt nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án xét thấy người bị hại đã nhận lại tài sản và không còn có yêu cầu, thắc mắc, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không có gì phải giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Một (01) xe chiếc xe gắn máy có biển số 62K9-5234, số máy 0134020, số khung 20011711. Qua xác minh được biết chiếc xe có biển số thật là 53R5-2536 do anh Trần Văn Hòa đứng tên sở hữu nhưng đã bán lại cho một cửa hàng mua bán xe (không nhớ địa chỉ) trên đường Phan Đăng Lưu, Phường 5, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Trí khai mua lại xe của một người bạn tên Phương (chưa rõ lai lịch) vào khoảng tháng 9/2015, Phương có đưa cho Trí một tờ giấy hóa giá xe nhưng hiện nay đã bị mất. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe có nguồn gốc không rõ ràng, cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đăng báo tìm chủ sở hữu trong một khoảng thời gian nhất định, quá thời hạn nếu không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Hồng T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: **Trương Hồng T** 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2018.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 89; Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Giao một (01) xe chiếc xe gắn máy có biển số 62K9-5234, số máy 0134020, số khung 20011711 cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm chủ sở hữu trong một khoảng thời gian nhất định. Nếu quá thời hạn không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 47/PNK ngày 08/01/2018 của Công an quận Tân Phú)

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Hồng T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Huỳnh Hoàng Phương